

VAW
2020

VIAC

ÁP DỤNG QUY ĐỊNH THỜI HIỆU KHỞI KIẾN TRONG VỤ ÁN KINH DOANH THƯƠNG MẠI

**GÓC NHÌN SO SÁNH,
CÁC VẤN ĐỀ VÀ GIẢI PHÁP**

LUẬT SƯ NGÔ KHẮC LỄ

Trọng tài viên

Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ THỜI HIỆU KHỞI KIỆN TRONG PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI

VAW
2020

01

Trường hợp không bắt đầu
thời hiệu khởi kiện

02

Thời gian không tính vào
thời hiệu khởi kiện

03

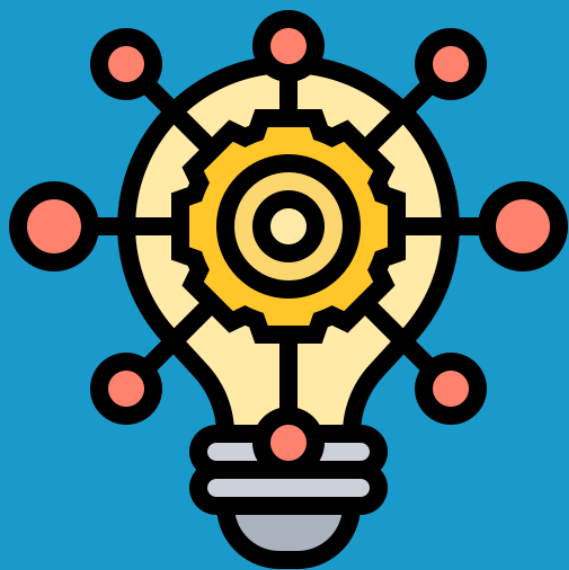
Bắt đầu lại thời hiệu khởi kiện

TRƯỜNG HỢP KHÔNG ÁP DỤNG THỜI HIỆU KHỞI KIỆN



TRANH CHẤP VỀ YÊU CẦU HOÀN TRẢ TIỀN

Công ty A (Nguyên đơn) và Công ty B (Bị đơn) giao kết hợp đồng dịch vụ pháp lý trong đó có nội dung phải thành công trên cơ sở đặt cọc. Kết quả không thành công, các bên có tranh chấp, thương lượng không đạt kết quả. Nguyên đơn khởi kiện Bị đơn tại Trọng tài yêu cầu hoàn trả tiền đặt cọc. Công ty B cho rằng thời hiệu khởi kiện là 2 đã hết nên Công ty A mất quyền khởi kiện.



Cách giải quyết của Trọng tài đối với vấn đề thời hiệu khởi kiện

THỜI HIỆU KHỞI KIỆN LÀ GÌ?

"Thời hiệu khởi kiện là thời hạn mà chủ thể được quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án dân sự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm; nếu thời hạn đó kết thúc thì mất quyền khởi kiện".
(Khoản 3 Điều 150 Bộ luật dân sự 2015 – BLDS 2015)

VD: Công ty A đặt cọc 80% giá trị hợp đồng dịch vụ pháp lý cho Công ty B có nghĩa là quyền sở hữu số tiền phí dịch vụ pháp lý này vẫn thuộc Công ty A.

Công ty B nhận số tiền phí dịch vụ pháp lý này không có nghĩa là quyền sở hữu số tiền này đã thuộc công ty B.

Không áp dụng thời hiệu khởi kiện

"Thời hiệu khởi kiện không áp dụng trong trường hợp sau đây:
... 2. Yêu cầu bảo vệ quyền sở hữu, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định khác; 3. Tranh chấp về quyền sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai..."



"Yêu cầu bảo vệ quyền sở hữu" trong đó có yêu cầu về đòi tài sản. Đòi tài sản là một biện pháp bảo vệ quyền sở hữu tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 164 BLDS 2015

- Do đó, không áp dụng thời hiệu khởi kiện trong trường hợp này hay nói cách khác là việc giải quyết vụ tranh chấp này không bị ảnh hưởng bởi thời hiệu khởi kiện 2 năm theo Điều 33 Luật Trọng tài Thương mại 2010.

THỜI GIAN KHÔNG TÍNH VÀO THỜI HIỆU KHỞI KIẾN



Công ty vận tải biển B (Nguyên đơn) và Công ty bảo hiểm C (Bị đơn) giao kết hợp đồng bảo hiểm tàu biển. Tại văn thư ngày 10/01/2017 Nguyên đơn thông báo cho Bị đơn biết tàu biển của mình bị tai nạn hàng hải. Bị đơn đã nhận được thông báo này và nhiều lần sau đó yêu cầu Nguyên đơn bổ túc hồ sơ, chờ biên bản giám định tổn thất, cung cấp thêm tài liệu. Sau khi nhận được Biên bản giám định tổn thất, ngày 12/9/2019 Bị đơn thông báo tổn thất do tai nạn hàng hải không thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm của Bị đơn.

Thời gian nào không tính vào thời hiệu khởi kiện?



Cách giải quyết của Trọng tài đối với vấn đề thời hiệu khởi kiện

THỜI HIỆU KHỞI KIẾN LÀ GÌ?

Hội đồng Trọng tài nhận thấy ngay sau khi tàu gặp tai nạn hàng hải, Nguyên đơn đã có văn thư ngày 10/01/2017 thông báo cho Bị đơn và Bị đơn xác nhận đã nhận được văn thư này. Tại các văn thư ngày 16/01/2017 và ngày 23/01/2017 Bị đơn yêu cầu Nguyên đơn bổ túc hồ sơ vì phạm vi trách nhiệm bảo hiểm của Bị đơn là chưa rõ ràng đối với tai nạn này. Tại một số văn sau đó, Bị đơn thông báo đang yêu cầu công ty giám định tổn thất thu thập thêm tài liệu để hoàn thành báo cáo giám định tổn thất và sau khi có báo cáo này sẽ có hướng giải quyết bồi thường gửi tới Nguyên đơn. Cuối cùng, ngày 12/9/2019 Bị đơn thông báo tổn thất do tai nạn hàng hải không thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm của Bị đơn.

Hội đồng trọng tài nhận thấy từ sau ngày 10/01/2017 đến trước ngày 12/9/2019 NEĐ không nhận được bất kỳ văn thư nào từ chối trách nhiệm bảo hiểm của Bị đơn. Ngược lại, Bị đơn chỉ yêu cầu Nguyên đơn bổ túc hồ sơ, chờ kết quả giám định tổn thất, cung cấp thêm tài liệu. Như vậy, vụ việc vẫn đang trong quá trình xem xét, Nguyên đơn vẫn chờ kết luận của Bị đơn mà chưa thực hiện quyền khởi kiện của mình.

Khoản 1 Điều 156 BLDS

2015 quy định như sau: "Thời gian không tính vào thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự, thời hiệu yêu cầu giải quyết việc dân sự là khoảng thời gian xảy ra một trong các sự kiện sau đây:



... trở ngại khách quan làm cho chủ thể có quyền khởi kiện, quyền yêu cầu không thể khởi kiện, yêu cầu trong phạm vi thời hiệu" và "... trở ngại khách quan là những trở ngại do hoàn cảnh khách quan tác động làm cho người có quyền, nghĩa vụ dân sự không thể biết về việc quyền, lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm hoặc không thể thực hiện được quyền, nghĩa vụ dân sự của mình".

Kết luận: Thời gian từ ngày 10/01/2017 đến ngày 12/9/2019 không được tính vào thời hiệu khởi kiện.

BẮT ĐẦU LẠI THỜI HIỆU KHỞI KIẾN

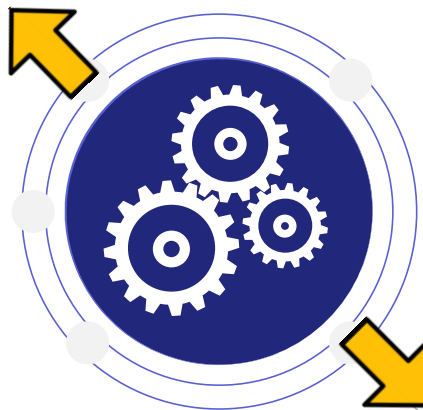


Công ty M (Nguyên đơn) ký hợp đồng với công ty K (Bị đơn) để mua chè

Theo hợp đồng, người mua (Nguyên đơn) đã ứng trước một số tiền cho Bị đơn nhưng sau đó, do chất lượng chè trên thị trường không được tốt nên ngày 20/08/2013 hai bên ký văn bản thỏa thuận, theo đó, Bị đơn phải trả lại số tiền đã nhận và tiền lãi cho Nguyên đơn. Ngày 15/12/2014 các bên lập văn bản xác nhận Bị đơn còn nợ Nguyên đơn 4 tỷ đồng tiền ứng trước. Do Bị đơn không thực hiện đúng thỏa thuận nên ngày 05/01/2014, Nguyên đơn kiện Bị đơn tại Trọng tài.

Cách giải quyết của Trọng tài đối với vấn đề thời hiệu khởi kiện

Theo Điều 33 Luật Trọng tài Thương mại 2010, "*trừ trường hợp luật chuyên ngành có quy định khác, thời hiệu khởi kiện theo thủ tục trọng tài là 02 năm, kể từ thời điểm quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm*"



Pháp luật về trọng tài thương mại không có quy định về hệ quả của hết thời hiệu nhưng theo pháp luật về dân sự thì "nếu thời hạn đó kết thúc thì mất quyền khởi kiện" (Khoản 3 Điều 150 Bộ luật dân sự 2015 – BLDS 2015).

"Hội đồng Trọng tài xác định đây là tranh chấp thương mại theo hợp đồng mua bán hàng hóa nên thời hiệu khởi kiện là 02 năm kể từ thời điểm quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm hại (Điều 319 Luật Thương mại 2005)



Do đó, thời hiệu khởi kiện 2 năm đã hết (Đơn khởi kiện ghi ngày 05/01/2017).

Tuy vậy, Bị đơn xác nhận rằng họ không phủ nhận khoản tiền còn nợ Nguyên đơn dù thời hiệu khởi kiện đã hết mà chỉ đề nghị Nguyên đơn xem xét lại (miễn/giảm) yêu cầu đòi tiền lãi do chậm thanh toán.



Như vậy là, Bị đơn thừa nhận vẫn còn nợ Nguyên đơn khoản tiền gốc, không có tranh chấp về khoản tiền này mà chỉ có tranh chấp về khoản tiền lãi.

- Việc thừa nhận còn nợ khoản tiền gốc làm cho thời hiệu khởi kiện vẫn còn theo quy định tại Điều 157 BLDS 2015 như sau:

"1. Thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự bắt đầu lại trong trường hợp sau đây:

a) Bên có nghĩa vụ đã thừa nhận một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ của mình đối với người khởi kiện".

Do đó, thời hiệu khởi kiện bắt đầu lại với thời hạn 02 năm kể từ ngày tiếp theo ngày Bị đơn thừa nhận còn nợ Nguyên đơn theo khoản 2 Điều 157 BLDS 2015

"thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự bắt đầu lại kể từ ngày tiếp theo sau ngày xảy ra sự kiện quy định tại khoản 1 Điều này [Bị đơn đã thừa nhận một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ]".



Hội đồng Trọng tài quyết định thời hiệu khởi kiện vẫn còn và ra phán quyết buộc Bị đơn trả cho Nguyên đơn số tiền ứng trước là 4 tỷ đồng./.

The background image shows a person in a light blue business shirt and dark tie, sitting at a wooden desk. They are using a silver laptop. On the desk, there are several documents with charts and graphs, a white calculator, and a blue pen. The image is overlaid with a large blue triangle pointing towards the bottom right, and the text 'TRÂN TRỌNG CẢM ƠN' is written in white capital letters across the middle of the triangle.

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN

TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: 0243.574.4001 | Fax: 0243.574.3001